TUẦN 27

Toán (Tăng)

**Luyện tập: Nhân với số có một chữ số (có nhớ)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được nhân số có nhiều chữ số với số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (không nhớ).

- Vận dụng được kiến thức, ki năng về phép nhân đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2.Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3.Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**: Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. Học sinh**: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đào vàng” để củng cố về Nhân với số có một chữ số (có nhớ).  - GV nhận xét, giới thiệu bài | - HS tham gia chơi  - HS ghi tên bài |

**2. Luyện tập**

Bài 1: Tính:

2074 1013 1003 1225

x

x

x

x

2 6 5 4

|  |  |
| --- | --- |
| - Đọc yêu cầu?  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV cho lớp nhận xét, chữa bài.  -> GV chốt KT: Củng cố về phép nhân với số có một chữ số. | - HS đọc  - HS xác định yêu cầu đề.  - HS suy nghĩ thực hiện vào vở cá nhân.  - Hai bạn cùng bàn thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án.  - Các nhóm giơ tay trình bày kết quả |
|  |  |

Bài 2: Đặt tính rồi tính

1204 x 3 2021 x 4 31012 x 4 12001 x 7

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài?  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  *-> GV chốt KT:* Củng cố về phép nhân với số có một chữ số. | - HS xác định yêu cầu đề.  - Hai bạn cùng bàn suy nghĩ thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án hoàn thành vào vở.  - HS lên bảng chữa bài. |
|  |  |

Bài 3: Số?

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thừa số | 2510 | 1164 | 12012 | 20402 |
| Thừa số | 3 | 2 | 5 | 4 |
| Tích |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài hỏi gì?  - Muốn tìm tích ta thực hiện phép tính gì?  - Yêu cầu HS làm bài?  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  *-> GV chốt KT:* Củng cố về phép nhân với số có một chữ số. | - Tìm tích.  - Thực hiện phép nhân?  - HS suy nghĩ thực hiện vào vở cá nhân.  - 4 HS lên bảng chữa bài, lớp nhận xét. |

**3.Vận dụng**

Bài 4: Một ngày cửa hàng bán được 1052kg gạo. Hỏi 4 ngày cửa hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài cho biết gì? | 1 ngày bán……. 1052kg gạo |
| - Bài hỏi gì? | 4 ngày bán…….. ki-lô-gam gạo? |
| Muốn biết 4 ngày cửa hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo ta làm thế nào? | - Ta lấy 1052 x 4 |
| *-> GV chốt KT*: Củng cố về bài toán liên quan đến phép nhân với số có một chữ số. | - HS chữa bài  Bài giải  Bốn ngày cửa hàng đó bán được số ki-lô-gam gạo là:  1052 x 4 = 4208 (kg gạo)  Đáp số: 4208 kg gạo |
| - Tiết học hôm nay củng cố cho em kiến thức gì?  - Liên hệ về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế sử dụng phép nhân, hôm sau chia sẻ với cô và các bạn.  - GV nhận xét tiết học | - HS nêu |

---------------------------------

Toán (Tăng)

**Luyện tập: Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 ( Tiết 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia hết ở các lượt chia chia có dư ở lượt chia cuối cùng).

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2.Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**: Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. Học sinh**: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đào vàng” để củng cố về Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 .  - GV nhận xét, giới thiệu bài | - HS tham gia chơi  - HS ghi tên bài |

**2. Luyện tập**

Bài 1: Tính 8642 2 9663 3 8448 4 62824 2

|  |  |
| --- | --- |
| - Đọc yêu cầu?  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV cho lớp nhận xét, chữa bài.  -> GV chốt KT: Củng cố về phép chia cho số có một chữ số. | - HS đọc  - HS xác định yêu cầu đề.  - HS suy nghĩ thực hiện vào vở cá nhân.  - Hai bạn cùng bàn thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án.  - Các nhóm giơ tay trình bày kết quả |

Bài 2: Tính

846 4 965 3 8447 4

|  |  |
| --- | --- |
| - Đọc yêu cầu?  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV cho lớp nhận xét, chữa bài.  -> GV chốt KT: Củng cố về phép chia cho số có một chữ số. | - HS đọc  - HS xác định yêu cầu đề.  - HS suy nghĩ thực hiện vào vở cá nhân.  - Hai bạn cùng bàn thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án.  - Các nhóm giơ tay trình bày kết quả |

Bài 3: Đặt tính rồi tính

864 : 2 6934 : 3 886 : 4

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài?  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  *-> GV chốt KT:* Củng cố về phép chia cho số có một chữ số. | - HS xác định yêu cầu đề.  - Hai bạn cùng bàn suy nghĩ thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án hoàn thành vào vở.  - HS lên bảng chữa bài |

**3.Vận dụng**

Bài 4: Có 840 g đường chia đều vào 4 túi. Hỏi mỗi túi có bao nhiêu gam đường?

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài cho biết gì? | 4 túi……. 840 g đường |
| - Bài hỏi gì? | 1 túi……..gam đường? |
| - Muốn biết mỗi túi có bao nhiêu gam đường ta làm thế nào? | - Ta lấy 840 : 4  - HS chữa bài  Bài giải  Mỗi túi có số gam đường là:  840 : 4 = 210 ( gam) |
| *-> GV chốt KT*: Củng cố về bài toán liên quan đến phép chia cho số có một chữ số. | |
| - Tiết học hôm nay củng cố cho em kiến thức gì?  - Liên hệ về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế sử dụng phép chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000, hôm sau chia sẻ với cô và các bạn. | - HS nêu |

---------------------------------

Toán (Tăng)

**Luyện tập: Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 ( Tiết 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia số dư không quá 2 lượt và không liên tiếp).

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2.Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**: Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. Học sinh**: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Lật mảnh ghép” để củng cố về Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000.  - GV nhận xét, giới thiệu bài | - HS tham gia chơi  - HS ghi tên bài |

**2. Luyện tập**

Bài 1: Tính 524 2 681 3 675 5

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| - Đọc yêu cầu?  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV cho lớp nhận xét, chữa bài.  -> GV chốt KT: Củng cố về phép chia cho số có một chữ số. | - HS đọc  - HS xác định yêu cầu đề.  - HS suy nghĩ thực hiện vào vở cá nhân.  - Hai bạn cùng bàn thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án.  - Các nhóm giơ tay trình bày kết quả |

Bài 2: Tính

4237 3 9265 4 8479 6

|  |  |
| --- | --- |
| - Đọc yêu cầu?  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV cho lớp nhận xét, chữa bài.  -> GV chốt KT: Củng cố về phép chia cho số có một chữ số. | - HS đọc  - HS xác định yêu cầu đề.  - HS suy nghĩ thực hiện vào vở cá nhân.  - Hai bạn cùng bàn thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án.  - Các nhóm giơ tay trình bày kết quả |

Bài 3: Đặt tính rồi tính

894 : 8 5294 : 3 7865 : 7

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài?  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  *-> GV chốt KT:* Củng cố về phép chia cho số có một chữ số. | - HS xác định yêu cầu đề.  - Hai bạn cùng bàn suy nghĩ thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án hoàn thành vào vở.  - HS lên bảng chữa bài |

**3. Vận dụng**

Bài 4: Một vườn ươm cây giống trồng tất cả 852 cây giống trên 4 luống, mỗi luống có số cây như nhau. Hỏi mỗi luống trồng bao nhiêu cây giống?

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài cho biết gì? | 4 luống……. 852 cây |
| - Bài hỏi gì? | 1 luống……..cây? |
| - Muốn biết mỗi luống có bao nhiêu cây ta làm thế nào? | - Ta lấy 852 : 4  - HS chữa bài  Bài giải  Mỗi luống trồng được số cây giống là:  852 : 4 = 213 ( cây)  Đáp số: 213 cây |
| -> GV chốt KT: Củng cố về bài toán liên quan đến phép chia cho số có một chữ số. | |
| - GV nhận xét tiết học, dặn HS về ôn bài. |  |

---------------------------------

Toán (Tăng)

**Luyện tập: Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 ( Tiết 3)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Thực hành cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia số dư không quá 2 lượt và không liên tiếp).

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2.Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**: Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. Học sinh**: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ô cửa bí mật” để củng cố về Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 .  - GV nhận xét, giới thiệu bài | - HS tham gia chơi  - HS ghi tên bài |

**2. Luyện tập**

Bài 1: Đặt tính rồi tính

2964 : 4 7530 : 3 68012 : 8

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài?  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  *-> GV chốt KT:* Củng cố về phép chia cho số có một chữ số. | - HS xác định yêu cầu đề.  - Hai bạn cùng bàn suy nghĩ thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án hoàn thành vào vở.  - HS lên bảng chữa bài |

Bài 2: Thực hiện các phép chia sau rồi dùng phép nhân để thử lại

6590 : 5 86572 : 4

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài?  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  *-> GV chốt KT:* Củng cố về mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia. | - HS xác định yêu cầu đề.  - Hai bạn cùng bàn suy nghĩ thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án hoàn thành vào vở.  - HS lên bảng chữa bài |

Bài 3: Số ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Số bị chia | 8448 | 6440 | 87222 |
| Số chia | 8 | 6 | 4 |
| Thương |  |  |  |
| Số dư |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài?  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  *-> GV chốt KT:* Củng cố về mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia. | - HS xác định yêu cầu đề.  - Hai bạn cùng bàn suy nghĩ thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án hoàn thành vào vở.  - HS lên bảng chữa bài |

**3.Vận dụng**

Bài 4: Mua một lốc sữa tươi có 4 hộp hết tất cả 28800 đồng. Hỏi mỗi hộp sữa giá bao nhiêu?

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài cho biết gì? | 4 hộp sữa……. 28800 đồng |
| - Bài hỏi gì? | 1 hộp sữa……. đồng ? |
| Muốn biết mỗi hộp sữa giá bao nhiêu ta làm thế nào? | - Ta lấy 28800 : 4  - HS chữa bài  Bài giải  Mua mỗi hộp sữa tươi có giá tiền là:  28800 : 4 = 7200 ( đồng)  Đáp số : 7200 đồng |
| -> GV chốt KT: Củng cố về bài toán liên quan đến phép chia cho số có một chữ số. | |
| - Bài học hôm nay giúp các em củng cố những nội dung gì?  - GV nhận xét tiết học, dặn HS về ôn bài. | - HS nêu |

---------------------------------